

Số: 19 /2017/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 21 tháng 8 năm 2017

### QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (via hè) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 06 năm 2015;  
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;  
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và Lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc in, phát hành, quản lý và sử dụng các loại chứng từ thu tiền phí, lệ phí thuộc ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 25/2017/NQ-HĐND ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (via hè) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 2489/TTr-SXD ngày 14 tháng 8 năm 2017 và Báo cáo kết quả thẩm định của Sở Tư pháp tại Công văn số 1466/BC-STP ngày 11 tháng 8 năm 2017.*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh:

Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (via hè) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

2. Đối tượng áp dụng:

a) Cơ quan thu phí

Sở Giao thông vận tải: Thu phí đối với trường hợp cấp Giấy phép cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông tại các tuyến đường được phân cấp quản lý;

Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Thu phí đối với trường hợp cấp Giấy phép cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố không vào mục đích giao thông tại các tuyến đường được phân cấp quản lý.

b) Đối tượng nộp phí:

Các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố (vía hè) trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận vào mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh phù hợp với quy hoạch, kế hoạch và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng lòng đường, hè phố.

c) Đối tượng miễn nộp phí:

Hộ gia đình sử dụng hè phố (vía hè) khi tổ chức đám cưới, đám tang;  
Hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã, thôn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

## **Điều 2. Mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí**

### **1. Mức thu:**

<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Mức thu</b>
<b>1</b>	<b>Các tuyến đường trên địa bàn thành phố Phan Rang - Tháp Chàm</b>		
a	Đường phố loại I, II		
	- Hè đường có độ rộng đến 3 mét.	đồng/m <sup>2</sup> /tháng	13.000
	- Hè đường có độ rộng trên 3 mét.	đồng/m <sup>2</sup> /tháng	20.000
b	Các loại đường phố còn lại		
	- Hè đường có độ rộng đến 3 mét.	đồng/m <sup>2</sup> /tháng	9.000
	- Hè đường có độ rộng trên 3 mét.	đồng/m <sup>2</sup> /tháng	13.000
<b>2</b>	<b>Các tuyến đường thuộc địa bàn các huyện</b>	đồng/m <sup>2</sup> /tháng	9.000

Việc phân loại đường phố căn cứ vào Quyết định số 106/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Bảng giá đất các loại đất kỳ 2015 - 2019 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

### **2. Chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí:**

a) Cơ quan thu phí tại Khoản 3 Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm thông báo và niêm yết công khai tại địa điểm thu phí về tên phí, mức thu, phương thức thu, đối tượng nộp, miễn và văn bản quy định thu phí.

b) Hình thức thu: Phí thu bằng đồng Việt Nam; thu trực tiếp bằng tiền mặt.

Khi thu phí phải cấp biên lai thu phí cho đối tượng nộp phí theo quy định.

Cơ quan thu phí đăng ký tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp để được cấp biên lai thu phí và quản lý, sử dụng theo quy định về việc phát hành quản lý, sử

dụng theo quy định tại Thông tư số 303/2016/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính.

c) Quản lý và sử dụng phí:

Cơ quan thu phí nộp 100% số tiền phí thu được vào ngân sách nhà nước. Cơ quan thu phí thực hiện kê khai, thu, nộp và quyết toán tiền phí thu được theo đúng quy định tại Điều 3 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2016 của Chính phủ.

### **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

Giao Sở Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm phối hợp với Sở Tài chính, Cục Thuế tỉnh triển khai việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí sử dụng tạm thời lòng đường, hè phố trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận theo đúng quy định.

Giao Sở Giao thông vận tải có trách nhiệm phối hợp với Sở Xây dựng, các Sở ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố: Căn cứ quy hoạch được duyệt, quy định liên quan, điều kiện thực tế của từng địa phương, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành danh mục các khu vực, các tuyến đường trên địa bàn tạm thời được phép sử dụng lòng đường, hè phố vào mục đích sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh, đảm bảo không làm mất mỹ quan đô thị và ảnh hưởng đến trật tự, an toàn giao thông.

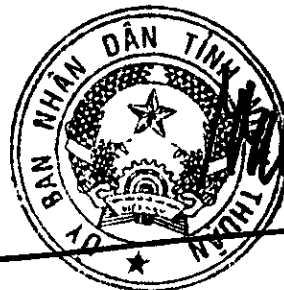
**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 11 tháng 8 năm 2017 và thay thế nội dung liên quan đến phí sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường tại Quyết định số 78/2015/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí sử dụng hè đường, lòng đường, lề đường, bến, bãi, mặt nước trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành, thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh (báo cáo);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT; các Phó CT UBND tỉnh;
- Thường trực các Huyện ủy, Thành ủy;
- Thường trực HĐND các huyện, thành phố;
- Công báo, Cổng Thông tin ĐT Ninh Thuận;
- VPUB: TH, QHXD (Đạt);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Lưu Xuân Vĩnh**